

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12/8/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp

Nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hào

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Tiến  
2. Ông Lê Văn Tám

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 288/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022; Quyết định thay thế thành viên những người tiến hành tố tụng số 93/QĐ-TA ngày 09/8/2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1998

HKTT: Phố C, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Nơi làm việc: Công ty TNHH Bình Dương SUPPLIER

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**Bị đơn:** Anh Đoàn Mạnh C - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Phố C, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt các bên đương sự.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H trình bày:

*Về hôn nhân:* Chị và anh và anh Đoàn Mạnh C tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2017, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm, lối sống luôn

trái ngược nhau, nên vợ chồng thường xuyên có lời qua tiếng lại, mâu thuẫn trong gia đình luôn nặng nề căng thẳng. Mặc dù hai vợ chồng đã nhiều cố gắng nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ tháng 9/2019 đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh C.

*Về con chung:* Chị và anh C có 01 con chung, cháu Đoàn Mạnh P – Sinh ngày 26/6/2018. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

*Về tài sản chung và công nợ chung:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, ý kiến tại phiên tòa anh Đoàn Mạnh C trình bày:

*Về hôn nhân:* Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại gia đình anh, hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm, lối sống luôn trái ngược nhau, nên vợ chồng thường xuyên có lời qua tiếng lại, không khí trong gia đình luôn nặng nề căng thẳng. Trong thời gian sống chung, chị H đã nhiều lần bỏ về nhà ngoại sau đó có quay về, nhưng kể từ tháng 9/2019 chị Hạnh đã bỏ đi và vợ chồng ly thân nhau từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay anh cũng xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn nên chị Hạnh xin ly hôn anh đồng ý.

*Về con chung:* Anh thống nhất vợ chồng có 01 con chung, cháu Đoàn Mạnh P – Sinh ngày 26/6/2018. Hiện nay cháu P đang ở với chị H, ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trường hợp chị H cũng muốn nuôi con anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Về tài sản, công nợ:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thu thập chứng cứ tại địa phương: Chị Nguyễn Thị H, anh Đoàn Mạnh C kết hôn với nhau năm 2017 và chung sống với nhau tại địa phương. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì vợ chồng có lời qua tiếng lại và từ cuối 2019 chị H đã bỏ về nhà ngoại để ở. Nay chị Hạnh xin ly hôn, quan điểm của khu phố đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị Hạnh và anh Cường có 01 con chung cháu Đoàn Mạnh P - Sinh ngày 26/6/2018. Ly hôn việc giao con và cấp dưỡng nuôi con đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bà Nguyễn Thị Q là mẹ đẻ của anh Đoàn Mạnh C cho thấy: Sau khi kết hôn vợ chồng anh Cường, chị Hạnh chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì bất đồng về quan điểm và vợ chồng hay cãi vã, nên kể từ tháng 9/2019 chị Hạnh đã bỏ về quê ngoại để ở, vợ chồng ly thân từ đó đến nay.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giao cháu Đoàn Mạnh Phúc cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Cường phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh C đồng ý ly hôn và xin được trực

tiếp nuôi dưỡng cháu Phúc. Trường hợp chị H cũng muốn nuôi con anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải là vi phạm Điều 70, Điều 72 BLTTDS. Về yêu cầu khởi kiện: đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Đoàn Mạnh C có địa chỉ tại thành phố Thanh Hóa, nên Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Đoàn Mạnh C đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải, chị H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, nên Tòa án căn cứ vào Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H, anh Đoàn Mạnh C kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H: Hôn nhân muốn tồn tại trước hết vợ chồng phải thương yêu, tin tưởng nhau và có trách nhiệm với nhau cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Qua xem xét lời khai của chị H, anh C đều thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Cung cấp của chính quyền địa phương nơi anh Cường sinh sống, cũng lời khai của bà Nguyễn Thị Quyền (mẹ anh Cường) thể hiện vợ chồng chị Hạnh, anh Cường mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân và không ở cùng nhau. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo để các bên hòa giải nhưng anh C vắng mặt, chị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Do vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định tình trạng mâu thuẫn giữa chị Hạnh, anh Cường đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị được ly hôn anh Đoàn Mạnh Cường.

[3] Về con chung: Cháu Đoàn Mạnh P – Sinh ngày 26/6/2018 là con chung của anh Đoàn Mạnh C, chị Nguyễn Thị H. Ly hôn anh C, chị H đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P. Xét nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của anh, chị là chính đáng, tuy nhiên căn cứ vào thu nhập thì chị H có việc làm và thu nhập ổn định, còn anh C là lao động tự do tại Hà Nội, mặt khác cháu P đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn. Do đó căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Đoàn Mạnh Phúc cho chị H trực tiếp nuôi

dưỡng, chị H tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung là tự nguyện nên chấp nhận.

[4] *Về tài sản*: Chị H, anh C không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5, 6 Điều 27, khoản 1.1 điều 1 phần I, mục A Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5, 6 Điều 27, khoản 1.1 Điều 1 phần I, mục A Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án

*Về hôn nhân*: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đoàn Mạnh C.

*Về con*: Công nhận cháu Đoàn Mạnh P – Sinh ngày 26/6/2018 là con chung của anh Đoàn Mạnh C, chị Nguyễn Thị H. Giao cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Đoàn Mạnh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản, công nợ*: Chị H, anh C không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*Án phí*: Chị H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Hạnh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001903 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị H đã nộp đủ tiền án phí).

Chị Nguyễn Thị H, anh Đoàn Mạnh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TPTH;
- THA DS TP.Thanh Hoá;
- UBND phường Thiệu Khánh, TP. Thanh Hóa;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Hào**